

Số: *QL* /QĐ-TTYT

An Biên, ngày *28* tháng 02 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành bộ tiêu chí và thang điểm
Đánh giá thi đua tập thể và cá nhân

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN AN BIÊN

Căn cứ vào Quyết định số 2049/QĐ-UBND ngày 17 tháng 9 năm 2018 của UBND tỉnh Kiên Giang về thành lập Trung tâm Y tế huyện An Biên;

Căn cứ Quyết định số 4325/QĐ-SYT ngày 02 tháng 10 năm 2018 của Sở Y tế về việc quy định cụ thể nhiệm vụ, quyền hạn của Trung tâm Y tế huyện An Biên;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức – Hành chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định bộ tiêu chí và thang điểm đánh giá thi đua tập thể và cá nhân để làm cơ sở chấm điểm hiệu suất công tác hàng tháng và là tiêu chí chấm điểm thi đua cuối năm.

Điều 2. Hội đồng Thi đua – Khen thưởng Trung tâm tổ chức thẩm định lại kết quả tự đánh giá của các cá nhân, các tập thể để đưa ra kết quả đánh giá cuối cùng chính xác, công bằng.

Điều 3: Các ông (bà) Trưởng phòng chức năng, các đơn vị có liên quan và Hội đồng Thi đua – Khen thưởng chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. *QL*

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu: VT.

GIÁM ĐỐC



Chung Tấn Thịnh

BỘ TIÊU CHÍ VÀ THANG ĐIỂM ĐÁNH GIÁ THI ĐUA TẬP THỂ VÀ CÁ NHÂN

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 42/QĐ-TTYP ngày 28 tháng 2 năm 2019)

I. QUY ĐỊNH CHUNG

Quy định này được áp dụng chấm điểm thi đua hàng tháng để bình xét hiệu suất công tác cho các cá nhân và bình xét các danh hiệu thi đua cho các cá nhân, danh hiệu tập thể lao động tiên tiến (TTLĐTT); Tập thể lao động xuất sắc (TTLĐXS) hàng năm. Các danh hiệu thi đua cấp cao hơn được bình xét theo quy định của Luật Thi đua - Khen thưởng hiện hành. Quy định điểm số bình xét thi đua:

1. Đối với cá nhân

Tổng điểm đạt từ 91 đến 100 điểm: xếp loại A

Tổng điểm đạt từ 75 đến 90 điểm: xếp loại B

Tổng điểm đạt dưới 75 điểm: xếp loại C

2. Đối với tập thể

Tổng điểm từ 90 điểm trở lên: Tập thể hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

Tổng điểm từ 80 đến 89 điểm: tập thể hoàn thành tốt nhiệm vụ

Tổng điểm từ 70 đến 79 điểm: Tập thể hoàn thành nhiệm vụ

Tổng điểm dưới 70 điểm: Tập thể không hoàn thành nhiệm vụ

II. TIÊU CHÍ VÀ THANG ĐIỂM THI ĐUA

1. Đối với cá nhân (Phụ lục 1)

Nếu cá nhân thực hiện tốt các tiêu chí trên thì được điểm tối đa theo từng tiêu chí tương ứng, cá nhân vi phạm một trong các nội dung trên sẽ bị trừ điểm theo từng tiêu chí tương ứng, nếu vi phạm một nội dung nhiều lần, thì điểm trừ sẽ được nhân theo số lần tương ứng.

Cá nhân có 02 lần xếp loại B thì xếp loại C của tháng vi phạm lần 2. Đồng thời tiến hành kiểm điểm cá nhân, tùy mức độ vi phạm Hội đồng kỷ luật sẽ có hình thức phù hợp.

Cá nhân đạt từ 100 điểm trở lên sẽ được xem xét khen thưởng theo quy chế chi tiêu nội bộ theo từng quý/năm do Hội đồng Thi đua - Khen thưởng quyết định.

Hàng quý, Trưởng các phòng/khoa/trạm y tế có trách nhiệm tổng hợp kết quả chấm điểm gửi về Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng (thông qua phòng Tổ chức - Hành chính) trước ngày 05 của tháng đầu Quý tiếp theo tháng 4, tháng 7, tháng 10 và tháng 01 năm liền kề).

2. Đối với tập thể (Phụ lục 2)

Nếu tập thể thực hiện tốt các tiêu chí nêu trên thì được điểm tối đa theo từng tiêu chí tương ứng.

Hàng năm, Trưởng các phòng/khoa/trạm y tế có trách nhiệm gửi Bảng chấm điểm gửi về Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng (thông qua phòng Tổ chức - Hành chính) trước ngày 05/7 và 05/12.

Kết quả chấm điểm là cơ sở để Hội đồng Thi đua - Khen thưởng đề xuất các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng của năm đối với từng tập thể.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng chịu trách nhiệm triển khai công tác đánh giá thi đua đến từng công chức, viên chức, người lao động cả tập thể theo các tiêu chí và thang điểm ban hành; Tổ chức thẩm định kết quả tự đánh giá của các cá nhân và các tập thể.

2. Giao trách nhiệm cho Trưởng, phó các phòng chức năng, các khoa lâm sàng, các trạm y tế theo dõi, quản lý, ghi chép đầy đủ thông tin và chấm điểm thi đua cho cá nhân và đơn vị mình; Cung cấp đầy đủ các thông tin cho Hội đồng Thi đua - Khen thưởng khi thẩm định kết quả.

3. Giao trách nhiệm phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ và phòng Điều dưỡng, phối hợp kiểm tra, ghi chép và cung cấp đầy đủ thông tin, số liệu và công tác chuyên môn.

BẢNG TIÊU CHÍ VÀ CHẤM ĐIỂM THI ĐUA CÁ NHÂN

Số TT	Nội dung Tiêu chí chấm điểm đánh giá kết quả thi đua	Điểm tối đa	Điểm cộng (+)	Điểm trừ (-)
I	Chấp hành đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật Nhà nước	5		
1	Bản thân và gia đình chấp hành nghiêm chỉnh chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.	5		
2	Cá nhân được địa phương hoặc cơ quan, đơn vị khác khen thưởng, tuyên dương, biểu dương.		2	
3	Cá nhân có vi phạm pháp luật bị xử lý hành chính (trừ vào tháng cơ quan được biết quyết định đó).			5
II	Kết quả công tác	30		
1	Kết quả công tác đủ điều kiện đạt điểm chuẩn khi hoàn thành nhiệm vụ, công việc được giao, bảo đảm chất lượng và đúng thời gian quy định.	30		
1	Thường xuyên rà soát các quy định, thủ tục hành chính theo các tiêu chí về sự cần thiết, tính hợp lý, tính hợp pháp và tính hiệu quả để kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung.			
2	Trong tháng, được Trưởng phòng/khoa đánh giá có tinh thần trách nhiệm cao, cố gắng làm thêm giờ đối với những công việc được chỉ đạo giải quyết đột xuất, yêu cầu gấp và đảm bảo chất lượng, đúng thời gian quy định.		4	
3	Có đề án, sáng kiến, giải pháp (kể cả việc ứng dụng công nghệ thông tin) áp dụng vào lĩnh vực công tác được cấp có thẩm quyền công nhận. - Chủ nhiệm: 10 điểm - Công sự: 5 điểm		10	
4	Ca trực cứu sống thành công người bệnh được Hội đồng khoa học công nghệ công nhận		10	
5	Cá nhân có bài đăng trên trang web cơ quan (tháng).		3	
6	Thực hiện công việc được giao (cả phân công miệng, bút phê)			
a	Đề xảy ra sai sót chuyên môn gây ảnh hưởng đến sức khỏe của người bệnh			10
b	Các phòng ban, bộ phận hoặc cá nhân không bảo đảm chất lượng, thời gian quy định trong thực hiện nhiệm vụ mà không có lý do chính đáng.			5
c	Sai sót trong ghi chép hồ sơ bệnh án (có kết luận sau khi giám định BHYT)			2
7	Tổng thời gian công tác dưới 11 ngày trong 01 tháng (Trừ trường hợp cử đi đào tạo, nghỉ phép)			5

Số TT	Nội dung Tiêu chí chấm điểm đánh giá kết quả thi đua	Điểm tối đa	Điểm cộng (+)	Điểm trừ (-)
III	Chấp hành kỷ luật, nội quy, quy chế cơ quan	20		
1	Có ý thức chấp hành kỷ luật và trách nhiệm trong công tác; thực hiện nghiêm chỉnh Nội quy, Quy chế cơ quan, ý kiến chỉ đạo của cấp trên; giữ gìn và bảo vệ của công, thực hiện đúng chế độ bảo mật theo quy định của pháp luật; bảo đảm số ngày, giờ làm việc trong tháng	20		
2	Không đeo thẻ công chức, viên chức			3
3	Không bảo đảm thời gian làm việc			
a	Nghỉ không phép (<i>dưới 03 ngày</i>)			10
b	Đi làm muộn hoặc về sớm từ 30 phút trở lên không báo cáo xin phép Trưởng phòng/khoa hoặc vắng mặt tại cơ quan trong giờ làm việc mà không có lý do chính đáng			5
4	Trang phục không đúng theo quy định			3
5	Không ngắt cầu dao điện hoặc tắt các thiết bị điện trong phòng khi hết giờ làm việc hoặc khi không sử dụng (<i>trừ điểm đối với vị trí làm việc của từng người, đối với các thiết bị dùng chung thì trừ điểm đối với người về sau cùng hoặc sử dụng sau cùng</i>)			3
6	Tự ý cung cấp thông tin hồ sơ tài liệu của cơ quan			3
7	Trưởng phòng/khoa không xử lý hoặc tham mưu cho Lãnh đạo xử lý, hướng dẫn nghiệp vụ cho khoa phòng theo thẩm quyền, trách nhiệm được phân công			2
8	Nộp báo cáo quá hạn (Đảng, Chính quyền, Đoàn thể)			
a	Báo cáo tháng/quý			2
b	Báo cáo năm			3
	<i>Trừ điểm trực tiếp cá nhân được phân công thực hiện báo cáo. Trường hợp không nộp báo cáo thì số điểm trừ sẽ gấp đôi.</i>			
9	Cá nhân được phân công hợp nếu không báo cáo lại nội dung hợp cho Trưởng phòng/khoa sau khi dự hợp theo phân công (<i>trong thời hạn 02 ngày làm việc</i>) hoặc báo cáo không chính xác nội dung được phân công theo dõi			2
10	Tự ý đến các đơn vị, cơ sở hoặc các cơ quan khác với danh nghĩa cơ quan khi chưa được sự phân công của Trưởng phòng/khoa hoặc BGD trái Quy chế cơ quan			2
IV	Tinh thần phối hợp trong công tác	10		
1	Bảo đảm mối quan hệ công tác tốt trong cơ quan, các đơn vị trực thuộc và cơ quan khác trên tinh thần hợp tác, bình đẳng, tương trợ; chấp hành đúng quy chế về tổ chức và hoạt động của cơ quan	10		
2	Đảm nhận thêm công việc do yêu cầu chung bệnh viện		5	

Số TT	Nội dung Tiêu chí chấm điểm đánh giá kết quả thi đua	Điểm tối đa	Điểm cộng (+)	Điểm trừ (-)
3	Đến thời điểm báo cáo kết quả thi đua, Trường phòng/khoa thực hiện đánh giá tổng hợp và thông báo (bằng văn bản) kết quả thực hiện các tiêu chuẩn thi đua của đơn vị (<i>trừ điểm Trường phòng/khoa</i>)			
a	Không đánh giá tổng hợp			3
b	Đánh giá sai hoặc chậm gây trở ngại đến kết quả chấm điểm thi đua của bệnh viện.			2
4	Thiếu tinh thần hợp tác, giúp đỡ đối với đồng nghiệp khi được phân công phối hợp, dẫn đến công việc được giao không đảm bảo chất lượng, hoàn thành quá hạn hoặc không hoàn thành			5
V	Đạo đức lối sống	10		
1	Có lối sống, sinh hoạt lành mạnh; thái độ, tác phong lịch sự, văn minh; có tinh thần đoàn kết, xây dựng nội bộ	10		
2	Phê bình đối với đồng nghiệp không mang tính xây dựng; Có lời nói hoặc hành vi bị Trường phòng/khoa đánh giá là thiếu văn hoá, gây mất đoàn kết trong nội bộ.			5
4	Ví phạm các quy định về cấm uống rượu, bia trong giờ làm việc (<i>trừ trường hợp phải tiếp khách của cơ quan</i>); hút thuốc lá không đúng nơi quy định; đánh bài, bạc, cá độ nhưng chưa đến mức xử lý kỷ luật theo quy định; Tham gia hoạt động mê tín dị đoan, hủ tục, bói toán			5
5	Cá nhân có hành vi móc nối môi giới với người có yêu cầu nộp hồ sơ để trục lợi nhưng chưa đến mức xử lý kỷ luật			10
VI	Tinh thần học tập	5		
1	Thường xuyên tự học tập, nâng cao trình độ, kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ. Bảo đảm kết quả các khoá học do cơ quan cử đi	5		
2	Kết quả học tập các khoá học do cơ quan cử đi đạt loại khá, giỏi		3	
3	Tự ý bỏ học, bỏ thi các khóa học do cơ quan cử đi			5
4	Không báo cáo và nộp văn bằng, chứng chỉ cho cơ quan (<i>trong thời gian 01 tháng sau khi nhận được văn bằng</i>) đối với các khoá học do cơ quan cử đi.			2
VII	Thái độ làm việc lịch sự, văn minh	5		
1	Có thái độ lịch sự, hòa nhã đúng mực, tận tình phục vụ, lắng nghe ý kiến, không gây phiền hà.	5		
2	Tập thể hoặc cá nhân có đơn khen của người bệnh		5	
3	Thiếu tinh thần trách nhiệm khi giải quyết các vấn đề liên quan gây phiền hà, bị phản ánh, đã nhắc nhở, nhưng không khắc phục; Có đơn thư phản ánh về thái độ không hòa nhã đối với người bệnh trong thực hiện nhiệm vụ			5

Số TT	Nội dung Tiêu chí chấm điểm đánh giá kết quả thi đua	Điểm tối đa	Điểm cộng (+)	Điểm trừ (-)
VIII	Tham gia các phong trào, hoạt động đảng, đoàn thể	15		
1	Tham gia tích cực các hoạt động phong trào do tổ chức đảng, đoàn thể phát động, tổ chức; các buổi hội họp, sinh hoạt chuyên đề của cơ quan, đảng, đoàn thể	10		
2	Đạt giải thưởng trong phong trào, cuộc thi của đoàn thể hoặc cơ quan			
a	Phong trào, cuộc thi do cơ quan tổ chức		2	
b	Phong trào, cuộc thi do Khối, Cụm thi đua tổ chức		3	
3	Có điều kiện tham gia các hoạt động phong trào do đoàn thể phát động, đã được đoàn thể vận động hoặc phân công nhưng không tham gia (<i>đối với phong trào chung, đơn vị trực thuộc có điều kiện mà không tham gia hoặc không tổ chức phát động tại đơn vị thì trường đơn vị chịu trách nhiệm và đưa vào phần bình xét danh hiệu thi đua cuối năm đối với trường đơn vị đó</i>)			3
4	Vi phạm các nội quy, quy định về xây dựng công sở văn minh, sạch đẹp: xả rác ở nơi công cộng; để xe không đúng nơi quy định, gây ồn ào mất trật tự			5
5	Đối với các buổi học tập Nghị quyết, Chi thị của Đảng và chính sách pháp luật Nhà nước; sinh hoạt, hội họp định kỳ, đột xuất do cơ quan, đoàn thể tổ chức hoặc các cuộc họp khác theo sự phân công			
a	Đến muộn quá 15 phút mà không xin phép			2
b	Vắng mặt mà không xin phép			5
Tổng số điểm		100		

Kết quả xếp loại:

- Đạt từ 91 đến 100 điểm: xếp loại A
- Đạt từ 75 đến 90 điểm: xếp loại B
- Đạt dưới 75 điểm: xếp loại C

BẢNG TIÊU CHÍ VÀ CHẤM ĐIỂM THI ĐUA TẬP THỂ

Đơn vị:.....

TT	Nội dung	Điểm tối đa	Điểm cộng	Điểm trừ	Điểm tự chấm	Điểm được duyệt
I	Chấp hành đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; nội quy, quy chế của đơn vị.	15				
1	Tham gia học tập, quán triệt và triển khai các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước do đơn vị tổ chức:	5				
a	Có từ 90-100% CCVCLĐ tham gia học tập	5				
b	Có từ 80-89% CCVCLĐ tham gia học tập	4				
c	Có từ 70-79% CCVCLĐ tham gia học tập	3				
d	Có từ 69% CCVCLĐ trở xuống tham gia học tập	2				
2	Thực hành tiết kiệm, phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; sử dụng hiệu quả và bảo quản tốt tài sản công	5				
3	Chấp hành nghiêm sự phân công, điều hành của cấp trên; thực hiện tốt Quy tắc ứng xử; nội quy, quy chế của cơ quan	5				
a	Có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên			-5		
b	Có cá nhân không chấp hành sự phân công, điều động của cấp trên			-3		
c	Cá nhân có đơn thư, khiếu nại về Quy tắc ứng xử			-3		
d	Có cá nhân vi phạm nội quy, quy chế của cơ quan			-3/cá nhân		
II	Thực hiện chỉ tiêu, kế hoạch, nhiệm vụ được giao	50				
1	Thực hiện chỉ tiêu, kế hoạch được giao (chấm một trong hai mục 1.1 hoặc 1.2)					
1.1	Đối với các đơn vị có giao chỉ tiêu					
a	Các chỉ tiêu đều đạt	45				
b	Có chỉ tiêu không đạt	40				



TT	Nội dung	Điểm tối đa	Điểm cộng	Điểm trừ	Điểm tự chấm	Điểm được duyệt
c	Các chỉ tiêu đều không đạt	30				
d	Có chỉ tiêu vượt kế hoạch		+5/chỉ tiêu			
1.2	Đối với các đơn vị không có chỉ tiêu					
a	Hoàn thành tốt công việc được giao đảm bảo hiệu quả, chất lượng và tiến độ thực hiện	40				
b	Lập báo cáo định kỳ tháng, quý, năm và các báo cáo đột xuất đảm bảo chất lượng và đúng thời gian quy định	5				
c	Hoàn thành vượt mức khối lượng công việc được giao bảo đảm chất lượng, hiệu quả		+5			
d	Chưa hoàn thành công việc được giao đúng thời gian quy định			-5		
đ	Lập báo cáo định kỳ tháng, quý, năm và các báo cáo đột xuất không đúng thời gian quy định			-5		
2	Có đề tài NCKH/SK/GP		+5			
3	Kết quả đánh giá, phân loại viên chức	5				
a	100% hoàn thành tốt nhiệm vụ, trong đó có 15% hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	5				
b	90% hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên	3				
c	Dưới 90% hoàn thành tốt nhiệm vụ	2				
d	Có cá nhân không hoàn thành nhiệm vụ	0				
III	Xây dựng tổ chức Đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh, nội bộ đoàn kết	20				
1	Đối với Đảng viên	5				
a	Có 100% đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên	5				
b	Có từ 85% đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ	4				
c	Có dưới 85% đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ	3				
d	Có đảng viên không hoàn thành nhiệm vụ	0				
2	Đối với tổ công đoàn	5				
a	Tổ công đoàn xếp loại Vững mạnh	5				
b	Tổ công đoàn xếp loại Khá	4				
c	Tổ công đoàn xếp loại Trung bình	3				
d	Tổ công đoàn xếp loại Yếu	0				
3	Đối với đoàn viên chi đoàn	5				

TT	Nội dung	Điểm tối đa	Điểm cộng	Điểm trừ	Điểm tự chấm	Điểm được duyệt
a	Có 100% đoàn viên xếp loại xuất sắc	5				
b	Có từ 85% đoàn viên xếp loại xuất sắc	4				
b	Có dưới 85% đoàn viên xếp loại xuất sắc	3				
4	Nội bộ đoàn kết, thực hiện tốt quy chế dân chủ	5				
	Nội bộ không đoàn kết, không thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở, có đơn thư khiếu nại, tố cáo phát sinh từ tập thể			-5		
IV	Tổ chức triển khai thực hiện các chủ trương, nhiệm vụ về công tác thi đua, khen thưởng; tham gia các phong trào thi đua, các hoạt động xã hội, từ thiện	15				
1	Tổ chức triển khai tốt các quy định của cấp trên về thi đua, khen thưởng; tham gia các phong trào thi đua do đơn vị phát động.	5				
a	Đăng ký thi đua không đầy đủ, không đúng thời gian quy định			-5		
b	Không tham gia các phong trào thi đua do đơn vị tổ chức			-5		
c	Gửi hồ sơ đề nghị khen thưởng không đúng thời gian quy định			-5		
2	Tham gia các hoạt động xã hội, từ thiện đầy đủ theo chủ trương, vận động của cấp trên.	5				
3	Có thành tích tốt trong Triển khai thực hiện mô hình 5S.	5				
Tổng cộng		100				

Xếp loại thi đua theo 04 mức:

- Từ 90 điểm trở lên: Tập thể hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ
- Từ 80 đến 89 điểm: Tập thể hoàn thành tốt nhiệm vụ
- Từ 70 đến 79 điểm: Tập thể hoàn thành nhiệm vụ
- Dưới 70 điểm: Tập thể không hoàn thành nhiệm vụ

Tự xếp loại:.....

An Biên, ngày tháng năm 2019
TRƯỞNG KHOA/PHÒNG/TYT

